ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2790 /QĐ-UBND	*Tiền Giang, ngày 03 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 tháng 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2732/QĐ-BNN-CN ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 3522/QĐ-BNN-TY ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tiền Giang *(có danh mục kèm theo);*

Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 2732/QĐ-BNN-CN ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế, bãi bỏ các thủ tục sau:

- Thủ tục số 01, 02, 03, 04 thuộc lĩnh vực chăn nuôi (mục II) được công bố tại Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong các lĩnh vực khoa học công nghệ và môi trường, chăn nuôi và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang *(04 thủ tục)*.

- Thủ tục số 17 thuộc lĩnh vực thú y (mục I) được công bố tại Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực thú y, thủy sản, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang *(01 thủ tục)*.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KS TTHC);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VP: CVP, P.KSTTHC;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Uyên).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Dũng

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CHĂN NUÔI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH TIỀN GIANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2190 /QĐ-UBND, ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng – 1.008126

a) Thời hạn giải quyết:

**** Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc***:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:

+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

+ Thẩm định hồ sơ và thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi: trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

+ Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá điều kiện thực tế (trường hợp cơ sở đáp ứng điều kiện).

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng:

+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: trong thời hạn 03 ngày làm việc.

+ Thẩm định hồ sơ và thành lập đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi: trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

+ Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá điều kiện thực tế (trường hợp cơ sở đáp ứng điều kiện).

**** Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng:***

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:

+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

+ Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng:

+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: trong thời hạn 03 ngày làm việc.

+ Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

b) Địa điểm thực hiện:

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tiền Giang (Quầy số 14 - 02733.993890), địa chỉ: số 377, đường Hùng Vương, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích.

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 4 (dichvucong.tiengiang.gov.vn).

c) Phí, lệ phí:

- Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (trường hợp phải đánh giá điều kiện thực tế): 5.700.000 đồng/01 cơ sở/lần.

- Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (trường hợp không đánh giá điều kiện thực tế): 1.600.000 đồng/01 cơ sở/lần.

- Thẩm định đánh giá giám sát duy trì điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: 1.500.000 đồng/01 cơ sở/lần.

* Miễn thu phí đối với cá nhân thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; tổ chức, cá nhân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

d) Căn cứ pháp lý:

- Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội.

- Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

- Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

- Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi.

đ) Quy trình nội bộ, liên thông, điện tử:

* Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc:

- Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp, thời gian giải quyết: 200 giờ (25 ngày làm việc).

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax,	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ

	email); scan hồ sơ; nhập thông tin vào phần mềm dichvucong.tiengiang.gov.vn		
2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết TTHC, trả lại hồ sơ kèm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do gửi tổ chức, cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công)*	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02 giờ
		Chuyên viên Chi cục	168 giờ
		Lãnh đạo Phòng Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	08 giờ
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	14 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ
5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính

- Trường hợp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng, thời gian giải quyết: 224 giờ (28 ngày làm việc).

Bước	**Nội dung công việc**	**Đơn vị thực hiện**	**Thời gian giải quyết**
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; nhập thông tin vào phần mềm dichvucong.tiengiang.gov.vn	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	04 giờ
2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết TTHC, trả lại hồ sơ kèm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do gửi tổ chức, cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công)*	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02 giờ
		Chuyên viên Chi cục	190 giờ
		Lãnh đạo Phòng Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	08 giờ
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	14 giờ

4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ
5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính

* Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng:

- Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp, thời gian giải quyết: 80 giờ (10 ngày làm việc).

Bước	**Nội dung công việc**	**Đơn vị thực hiện**	**Thời gian giải quyết**
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; nhập thông tin vào phần mềm dichvucong.tiengiang.gov.vn	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ
2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết TTHC, trả lại hồ sơ kèm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do gửi tổ chức, cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công)*	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02 giờ
		Chuyên viên Chi cục	48 giờ
		Lãnh đạo Phòng Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	08 giờ
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	14 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ
5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính

- Trường hợp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng, thời gian giải quyết: 104 giờ (13 ngày làm việc).

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; nhập thông tin vào phần mềm dichvucong.tiengiang.gov.vn	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ
2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết TTHC, trả lại hồ sơ kèm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do gửi tổ chức, cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công)*	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02 giờ
		Chuyên viên Chi cục	72 giờ
		Lãnh đạo Phòng Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	08 giờ
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	14 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ
5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính

2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng - 1.008127

a) Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:

+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

+ Thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng:

+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: trong thời hạn 03 ngày làm việc.

+ Thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

b) Địa điểm thực hiện:

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tiền Giang (Quầy số 14 - 02733.993890), địa chỉ: số 377, đường Hùng Vương, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 4.

c) Phí, lệ phí:

- Thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (trường hợp không đánh giá điều kiện thực tế): 250.000 đồng/01 cơ sở/lần.

- Thẩm định đánh giá giám sát duy trì điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi: 1.500.000 đồng/01 cơ sở/lần.

* Miễn thu phí đối với cá nhân thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; tổ chức, cá nhân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

d) Căn cứ pháp lý:

- Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội.

- Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

- Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

- Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi.

đ) Quy trình nội bộ, liên thông, điện tử:

- Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp, thời gian giải quyết: 40 giờ (05 ngày làm việc).

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; nhập thông tin vào phần mềm dichvucong.tiengiang.gov.vn	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ
2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết TTHC, trả lại hồ sơ kèm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do gửi tổ chức, cá nhân thông*	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02 giờ
		Chuyên viên Chi cục	18 giờ
		Lãnh đạo Phòng	02 giờ

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
	qua Trung tâm Phục vụ hành chính công)	Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ
5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính

- Trường hợp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng, thời gian giải quyết: 64 giờ (08 ngày làm việc).

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; nhập thông tin vào phần mềm dichvucong.tiengiang.gov.vn	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ
2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết TTHC, trả lại hồ sơ kèm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do gửi tổ chức, cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công)*	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02 giờ
		Chuyên viên Chi cục	42 giờ
		Lãnh đạo Phòng Chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02 giờ
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ
5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính

Trường hợp cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi mà thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thì thời hạn giải quyết hồ sơ tương tự như thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi.

3. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn - 1.008128

a) Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:

+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

+ Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi: trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng:

+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: trong thời hạn 03 ngày làm việc.

+ Thẩm định hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi: trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

b) Địa điểm thực hiện:

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tiền Giang (Quầy số 14 - 02733.993890), địa chỉ: số 377, đường Hùng Vương, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 4 (dichvucong.tiengiang.gov.vn).

c) Phí, lệ phí:

- Thẩm định để cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi trang trại quy mô lớn: 2.300.000 đồng/01 cơ sở/lần.

- Thẩm định đánh giá giám sát duy trì điều kiện chăn nuôi trang trại quy mô lớn: 1.500.000 đồng/01 cơ sở/lần.

* Miễn thu phí đối với cá nhân thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; tổ chức, cá nhân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

d) Căn cứ pháp lý:

- Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội.

- Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

- Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

- Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi.

đ) Quy trình nội bộ, liên thông, điện tử:

- Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp, thời gian giải quyết: 200 giờ (25 ngày làm việc).

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; nhập thông tin vào phần mềm dichvucong.tiengiang.gov.vn	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ
2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết TTHC, trả lại hồ sơ kèm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do gửi tổ chức, cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công)*	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
		Chuyên viên Chi cục	148 giờ
		Lãnh đạo Phòng chuyên môn	12 giờ
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	18 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	14 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ
5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính

- Trường hợp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng, thời gian giải quyết: 224 giờ (28 ngày làm việc).

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; nhập thông tin vào phần mềm	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	04 giờ

	dichvucong.tiengiang.gov.vn		
2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết TTHC, trả lại hồ sơ kèm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do gửi tổ chức, cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công)*	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
		Chuyên viên Chi cục	178 giờ
		Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	12 giờ
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	16 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	08 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ
5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính

4. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn - 1.008129

a) Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:

+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

+ Thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng:

+ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ: trong thời hạn 03 ngày làm việc.

+ Thẩm định hồ sơ và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.

b) Địa điểm thực hiện:

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tiền Giang (Quầy số 14 - 02733.993890), địa chỉ: số 377, đường Hùng Vương, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 4 (dichvucong.tiengiang.gov.vn).

c) Phí, lệ phí:

- Thẩm định để cấp lại: 250.000 đồng/01 cơ sở/lần.

- Thẩm định đánh giá giám sát duy trì điều kiện chăn nuôi trang trại quy mô lớn: 1.500.000 đồng/01 cơ sở/lần.

* Miễn thu phí đối với cá nhân thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; tổ chức, cá nhân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

d) Căn cứ pháp lý:

- Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội.

- Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

- Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

- Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi.

đ) Quy trình nội bộ, liên thông, điện tử:

- Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp, thời gian giải quyết: 40 giờ (05 ngày làm việc).

Bước	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; nhập thông tin vào phần mềm dichvucong.tiengiang.gov.vn	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ
2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết TTHC, trả lại hồ sơ kèm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do gửi tổ chức, cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công)*	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02 giờ
		Chuyên viên Chi cục	16 giờ
		Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10 giờ

4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ
5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính

- Trường hợp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng, thời gian giải quyết: 64 giờ (08 ngày làm việc).

Bước	**Nội dung công việc**	**Đơn vị thực hiện**	**Thời gian giải quyết**
1	Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân, tổ chức (trực tiếp, qua Bưu điện, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến và qua fax, email); scan hồ sơ; nhập thông tin vào phần mềm dichvucong.tiengiang.gov.vn	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ
2	Giải quyết hồ sơ *(Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết TTHC, trả lại hồ sơ kèm thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do gửi tổ chức, cá nhân thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công)*	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	02 giờ
		Chuyên viên	42 giờ
		Lãnh đạo Phòng chuyên môn Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 giờ
3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	08 giờ
4	Đóng dấu, vào sổ và chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 giờ
5	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính